

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày 24-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Tuyết Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Cần

Ông Triệu Phúc Vượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thúy Phượng - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:

Bà Lò Thị Kéo - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXXST-HS ngày 14/8/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A P**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1990; Nơi sinh: huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản M, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Sùng A P1, sinh năm 1942 và con bà Giàng Thị S, sinh năm 1939; Gia đình có 08 chị em, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình; Vợ: Thào Thị M, sinh năm 1987; con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/5/2020 đến ngày 22/5/2020 bị cáo được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại bản M, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công H - Trợ giúp viên pháp lý
- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 17 giờ ngày 18/5/2020, Sùng A P đi bộ từ nhà tại bản M, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu xuống bản K2, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên để đào quặng vàng tại bãi vàng thuộc bản K2, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên để mang bán. Trên đường đi P gặp một người đàn ông dân tộc Thái không rõ nhân thân, lai lịch. Tại đây, qua trao đổi nói chuyện P hỏi người đàn ông này “*Có hàng không?*” (hàng tức là Heroine), người này trả lời “*Có, mày có mua không?*”, P trả lời “*Có, mua một ít để dùng, mình có năm mươi nghìn thôi*” sau đó P lấy từ trong túi vải đang đeo trên người ra số tiền 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*) đưa cho người đàn

ông này, người này cầm tiền rồi đưa cho P 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nylon màu hồng, bán Heroine cho P xong người đàn ông này đi đâu P không biết. Sau khi mua được Heroine, P chia gói Heroine thành 03 gói nhỏ, trong đó 02 gói P gói bằng mảnh nylon màu hồng, 01 gói lớp bên trong gói bằng mảnh nylon màu xanh, lớp bên ngoài gói bằng mảnh nylon màu hồng rồi cất giấu vào trong túi vải màu đen có thêu hoa văn mà P đang đeo trên người mục đích để sử dụng dần. Sau khi chia và cất giấu Heroine xong P đi bộ theo dọc đường bản K2, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên để lên khu vực bãi vàng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ của P 03 (ba) gói Heroine. Trong đó 02 gói bên ngoài mỗi gói được gói bằng mảnh nylon màu hồng; 01 gói lớp bên trong gói bằng mảnh nylon màu xanh, lớp bên ngoài gói bằng mảnh nylon màu hồng có tổng khối lượng 0,13 gam; 01 túi vải màu đen có thêu hoa văn.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Kết quả: 03 (ba) gói Heroine; 02 gói bên ngoài mỗi gói được gói bằng mảnh nylon màu hồng; 01 gói lớp bên trong gói bằng mảnh nylon màu xanh, lớp bên ngoài gói bằng mảnh nylon màu hồng thu giữ của Sùng A P có khối lượng 0,13 gam.

Tại Kết luận giám định số 238/GĐ-KTHS ngày 30/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”*.

Bản cáo trạng số 38/CT - VKS - TU ngày 10/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Sùng A P về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Sùng A P thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt và miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 22 giờ 40 phút, ngày 18/5/2020, tại khu vực bản K2, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bị cáo Sùng A P đã có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói Heroine có khối lượng 0,13 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Sùng A P là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng bị cáo cố ý tàng trữ Heroine để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Sùng A P đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...

...

c) Heroine,...có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; từ nhỏ đến lớn sinh sống tại bản M, xã H, huyện T; bị cáo có trình độ học vấn rất thấp (không biết chữ).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật còn có phần hạn chế nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian bằng mức khởi điểm của khung hình phạt để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Do vậy, đề nghị của người bào chữa được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo làm ruộng, nguồn thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Một phong bì Công văn của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 0,08gam Heroine còn lại sau giám định. Xét thấy vật chứng là ma túy (Heroine) vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

03 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 túi vải màu đen có thêu hoa văn, đã qua sử dụng. Xét thấy vật chứng là của bị cáo mà bị cáo đã dùng để gói và cất giấu ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc 0,13 gam Heroine P khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái không rõ nhân thân, lai lịch với giá 50.000 đồng. Quá trình điều tra, không xác định được người đàn ông đã bán Heroine cho P nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng A P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù. Khấu trừ 03 (Ba) ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 11 (Mười một) 27 (Hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

[3] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy Một phong bì Công văn của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 0,08gam Heroine còn lại sau giám định và 03 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 túi vải màu đen có thêu hoa văn, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).

[4] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Tuyết Thanh